

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 75/2025/TLST- HNGĐ
Ngày 15 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: anh Lê Hồng S, Sinh năm: 1997. Địa chỉ: xóm D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn : chị Nguyễn Thị S1; Sinh năm: 1996. Địa chỉ: xóm D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị S1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Khánh V, sinh ngày 02/6/2017; cháu Lê Tiến Khánh T sinh ngày 16/4/2021 cho chị Nguyễn Thị S1 nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về quan hệ tài sản và vay nợ : anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị S1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết:

4. Về án phí: anh Lê Hồng S và chị Nguyễn Thị S1 thỏa thuận anh Lê Hồng S chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) anh S đã nộp tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Đô Lương theo biên lai số 013733 ngày 15 tháng 4 năm 2025. Trả lại cho anh Lê Hồng S 150.000 đồng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Đô Lương;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIAO NHẬN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày tháng năm 2025

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Tôi là: Phạm Thái Dương;

Đã giao Biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số /2025/QĐST-HNGĐ ngày tháng năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Cho người nhận là: Nguyên đơn: chị Hoàng Thị Thu, Sinh năm: 1984. Địa chỉ: xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn : anh Bùi Huy Hưng; Sinh năm: 1977. Địa chỉ: xóm 3, xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An (các bên đương sự đều có mặt)

Là đương sự trong vụ án “Ly hôn,”

Biên bản giao nhận kết thúc vào hồi ... giờ ...phút, ngày tháng năm 2025

BÊN GIAO

BÊN NHẬN